

Số: /KH-ĐGS

Hung Yên, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 về công tác phòng cháy, chữa cháy

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Chương trình số 861/CTr-HĐND ngày 21/11/2023 về hoạt động trọng tâm của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 988/KH-BPC ngày 15/12/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về hoạt động của Ban Pháp chế HĐND tỉnh năm 2024.

Thực hiện Quyết định số 511/QĐ-BPC ngày 19/7/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 về công tác phòng cháy, chữa cháy (PCCC); Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh xây dựng Kế hoạch giám sát cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tham mưu HĐND tỉnh thẩm tra, ban hành 03 Nghị quyết liên quan đến công tác PCCC<sup>1</sup>.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2024, Ban Pháp chế tiến hành giám sát nhằm đánh giá toàn diện, khách quan hiệu quả việc triển khai, thực hiện 03 Nghị quyết này của HĐND tỉnh tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; làm rõ kết quả đạt được, nhất là những nội dung công việc thực hiện hiệu quả; tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân và các bài học kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh. Từ đó, kịp thời đề xuất, kiến nghị với các cơ quan chịu sự giám sát và cơ quan liên quan khác nhằm khắc phục, tháo gỡ hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả công tác PCCC, hạn chế tối đa thiệt hại do các vụ hỏa hoạn gây ra.

##### 2. Yêu cầu

- Triển khai giám sát theo đúng quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15

<sup>1</sup> + Nghị quyết số 176/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (Nghị quyết 176).

+ Nghị quyết số 332/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng; số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (Nghị quyết 332).

+ Nghị quyết số 326/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án mua sắm 03 xe chữa cháy kèm phương tiện, thiết bị chữa cháy

ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND.

- Cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo và cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho Đoàn giám sát; tạo điều kiện để Đoàn giám sát hoàn thành nhiệm vụ.

## **II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT**

### **1. Nội dung, phạm vi giám sát**

- Nội dung giám sát: Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về công tác PCCC, gồm:

+ Nghị quyết số 176/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*Nghị quyết 176*).

+ Nghị quyết số 332/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng; số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (*Nghị quyết 332*).

+ Nghị quyết số 326/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án mua sắm 03 xe chữa cháy kèm phương tiện, thiết bị chữa cháy.

### ***(Nội dung cụ thể theo Đề cương báo cáo giám sát)***

- Phạm vi giám sát: Từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến ngày 30/6/2024.

### **2. Đối tượng giám sát**

- Phòng Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ (CNCH) Công an tỉnh;  
- Công an các huyện, thị xã, thành phố;  
- Trong quá trình giám sát tại một số địa phương, Đoàn giám sát sẽ khảo sát thực tế tại một số UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn cấp huyện.

**3. Thời gian, địa điểm giám sát:** trong quý III năm 2024 (*Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh sẽ bố trí, sắp xếp thời gian phù hợp và thông báo thời gian, địa điểm làm việc cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị được giám sát trực tiếp*).

## **III. PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT**

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng giám sát nêu tại điểm 2 mục II Kế hoạch này xây dựng báo cáo bằng văn bản theo Đề cương báo cáo (*được gửi kèm theo Kế hoạch này*) gửi Đoàn giám sát **trước ngày 27/7/2024**; đồng thời, gửi báo cáo qua hộp thư điện tử: **[phapche.hdndhy@gmail.com](mailto:phapche.hdndhy@gmail.com)**.

2. Đoàn giám sát tiến hành giám sát trực tiếp tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chịu sự giám sát, nghe báo cáo những nội dung giám sát, yêu cầu cung cấp tài liệu liên quan và làm rõ những vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm. Giám sát gián tiếp qua báo cáo đối với các đơn vị còn lại.

3. Kết thúc cuộc giám sát, Đoàn giám sát tổng hợp đánh giá chung, làm căn cứ để Ban Pháp chế HĐND tỉnh ban hành Thông báo kết quả giám sát gửi các đơn vị chịu sự giám sát và các cơ quan liên quan.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đoàn giám sát có nhiệm vụ**

- Nghiên cứu báo cáo, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giám sát đạt kết quả.

- Dự thảo Báo cáo kết quả giám sát; tổ chức họp lấy ý kiến tham gia của các cơ quan hữu quan; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo và báo cáo kết quả giám sát.

- Tổng hợp và xây dựng dự thảo Thông báo kết quả giám sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; tổ chức họp lấy ý kiến đóng góp của thành viên Đoàn vào dự thảo, chỉnh sửa trình Trưởng Ban Pháp chế ký ban hành.

### **2. Các thành viên Đoàn giám sát**

Chủ động, tích cực thu thập, nắm bắt thông tin về nội dung giám sát; nghiên cứu các tài liệu pháp lý và báo cáo của các quan, đơn vị, địa phương được giám sát; tham gia đầy đủ các buổi làm việc, tích cực cho ý kiến, yêu cầu giải trình để góp phần nâng cao chất lượng và thành công của cuộc giám sát.

### **3. Tổ thư ký Đoàn giám sát**

Trực tiếp tham mưu cho Đoàn về các nội dung giám sát. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát gửi báo cáo đúng thời gian quy định; sắp xếp và gửi các tài liệu có liên quan đến các thành viên Đoàn giám sát và đại biểu mời tham gia Đoàn. Tổng hợp tình hình và dự thảo báo cáo kết quả giám sát bảo đảm thời gian, kế hoạch đề ra.

### **4. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh**

Phân công các phòng chuyên môn chuẩn bị phương tiện và các điều kiện cần thiết đảm bảo cho Đoàn thực hiện nhiệm vụ.

### **5. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát**

Tích cực, chủ động hợp tác với Đoàn giám sát; thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung, kế hoạch giám sát. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể kết hợp với Đề cương báo cáo để xây dựng nội dung báo cáo phù hợp (*Báo cáo đánh giá cụ thể những nội dung liên quan đến lĩnh vực mà cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ và tổ chức thực hiện*). Trong quá trình giám sát, Đoàn có thể yêu cầu báo cáo thêm một số nội dung khác có liên quan để phục vụ cho nội dung giám sát.

Quá trình thực hiện có gì vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ban Pháp chế HĐND tỉnh để phối hợp giải quyết (*chi tiết liên hệ: bà Phạm Thu Trang - Chuyên viên phòng Thông tin-Dân nguyện, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; SĐT: 0975 389 682*).

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch HĐND tỉnh (đề b/c);
- Các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh (đề b/c);
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các cơ quan, đơn vị được giám sát;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng: TTDN, CTHĐND, HCTCQT;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
TRƯỞNG ĐOÀN**

**Nguyễn Trung Thành**

## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

### Đối với Công an tỉnh và Công an huyện, thị xã, thành phố

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-ĐGS ngày /7/2024 của Đoàn Giám sát Ban Pháp chế HĐND tỉnh)

Đề cương báo cáo nêu những nội dung chính, các cơ quan, đơn vị có thể bổ sung vào Báo cáo những nội dung chi tiết thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ PCCC. Trong quá trình giám sát, Đoàn giám sát có thể yêu cầu báo cáo thêm một số nội dung khác có liên quan phục vụ cho nội dung giám sát.

**Đề nghị Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH báo cáo kết quả tham mưu Công an tỉnh để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và tổng hợp, báo cáo số liệu chung của toàn tỉnh.**

**Công an huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả tham mưu UBND cấp huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ và tổng hợp, báo cáo số liệu chung của toàn huyện, thị xã, thành phố.**

#### I. Đặc điểm tình hình

1. Đánh giá khái quát tình hình của cơ quan, đơn vị, của địa phương. Thống kê tổng số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, số cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao trên địa bàn.

2. Tình hình cháy, nổ trong giai đoạn giám sát

- Nêu số liệu cụ thể về số vụ cháy, thiệt hại (về tiền, về người); phân loại vụ cháy (theo loại hình cơ sở, nguyên nhân cháy nổ; thiệt hại do cháy, nổ gây ra cho người, tài sản). Thời gian từ 01/01/2021 đến tháng 30/6/2024.

- Nêu một số vụ cháy, nổ lớn hoặc ảnh hưởng ANTT trên địa bàn.

- Đánh giá những yếu tố tác động tới tình hình cháy nổ và những vấn đề đặt ra đối với công tác PCCC của cơ quan, địa phương trong thời gian qua.

#### II. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh

1. Công tác chỉ đạo, tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND tỉnh

- Công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền ban hành các kế hoạch, chương trình, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh trên địa bàn.

- Các văn bản, chương trình, kế hoạch hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai trong đơn vị để thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các Nghị của HĐND tỉnh trên địa bàn và các đối tượng quản lý.

(Lập biểu thống kê văn bản đã ban hành/tham mưu ban hành)

## **2. Kết quả thực hiện**

### **2.1. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 176/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh**

***a) Kết quả xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực;***

+ Tổng số cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực;

+ Số cơ sở đã thực hiện các biện pháp khắc phục hoặc giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường đảm bảo an toàn PCCC; trong đó; số cơ sở thực hiện xong trước 31/3/2023; số cơ sở thực hiện sau 31/3/2023

+ Số cơ sở không thực hiện, phải thay đổi tính chất sử dụng công trình hoặc dừng hoạt động;

+ Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra đã chủ trì/phối hợp thực hiện đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC; số cơ sở bị xử lý theo quy định do không thực hiện khắc phục theo quy định; các biện pháp được áp dụng để xử lý đối với các cơ sở thực hiện chậm hoặc không thực hiện.

***b) Kết quả xử lý các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC đến các công trình xung quanh theo quy định;***

+ Tổng số kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC đến các công trình xung quanh theo quy định;

+ Số kho chứa, công trình đã thực hiện di chuyển theo quy định; số kho chứa, công trình thực hiện xong trước 31/3/2023; số kho chứa, công trình thực hiện sau 31/3/2023

+ Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra đã chủ trì/phối hợp thực hiện đối với các kho chứa, công trình; số kho chứa, công trình bị xử lý do không thực hiện di dời theo quy định và các biện pháp được áp dụng để xử lý đối với các kho chứa, công trình thực hiện chậm hoặc không thực hiện.

### **2.2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 332/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh**

+ Việc phối hợp với Sở Tài chính/Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí mua sắm trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho các Đội dân phòng;

+ Tổng số kinh phí được bố trí; số lượng trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho các Đội dân phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 332 (trong đó: số Đội dân phòng đã được trang bị đầy đủ; số Đội dân phòng còn thiếu phương tiện PCCC và CNCH); công tác lưu giữ, bảo quản.

+ Công tác hướng dẫn, huấn luyện và kiện toàn lực lượng thực hiện công tác PCCC và CNCH tại địa phương.

**2.3. Kết quả, tiến độ thực hiện Nghị quyết số 326/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án mua sắm 03 xe chữa cháy kèm phương tiện, thiết bị chữa cháy (phòng Cảnh sát PCCC và CNCH phối hợp với các đơn vị liên quan báo cáo nội dung này)**

### **III. Đánh giá chung**

Đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐND trên địa bàn; đánh giá ưu điểm, tồn tại hạn chế và nguyên nhân của các tồn tại hạn chế. Đối chiếu, đánh giá nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan dẫn đến tình hình cháy, nổ trên địa bàn.

### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

Các kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền (cụ thể đối với từng cấp) để nâng cao năng lực công tác PCCC, CNCH trên địa bàn; hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

---

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**Đối với UBND xã, phường, thị trấn được khảo sát**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-ĐGS ngày /7/2023  
của Đoàn Giám sát Ban Pháp chế HĐND tỉnh)

\* UBND các xã, phường, thị trấn được lựa chọn khảo sát trực tiếp xây dựng báo cáo khi có thông báo lịch khảo sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh.

**I. Đặc điểm tình hình**

1. Đánh giá khái quát tình hình của địa phương. Thống kê tổng số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, số cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao trên địa bàn.

2. Tình hình cháy, nổ trong giai đoạn giám sát

- Nêu số liệu cụ thể về số vụ cháy, thiệt hại (về tiền, về người); phân loại vụ cháy (theo loại hình cơ sở, nguyên nhân cháy nổ; thiệt hại do cháy, nổ gây ra cho người, tài sản). Thời gian từ 01/01/2021 đến tháng 30/6/2024.

- Nêu một số vụ cháy, nổ lớn hoặc ảnh hưởng ANTT trên địa bàn.

- Đánh giá những yếu tố tác động tới tình hình cháy nổ và những vấn đề đặt ra đối với công tác PCCC của địa phương trong thời gian qua.

**II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu về PCCC**

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện và tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 176 và Nghị quyết 332

- Các văn bản, chương trình, kế hoạch hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai để thực hiện Nghị quyết 176 và Nghị quyết 332 của HĐND tỉnh.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 176 và Nghị quyết 332 của HĐND tỉnh trên địa bàn và các đối tượng quản lý.

*(Lập biểu thống kê văn bản đã ban hành/tham mưu ban hành)*

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 176/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh

***Kết quả xử lý đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực;***

+ Tổng số cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực;

+ Số cơ sở đã thực hiện các biện pháp khắc phục hoặc giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường đảm bảo an toàn PCCC; trong đó; số cơ sở thực hiện xong trước 31/3/2023; số cơ sở thực hiện sau 31/3/2023

+ Số cơ sở không thực hiện, phải thay đổi tính chất sử dụng công trình hoặc dừng hoạt động;

+ Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra đã chủ trì/phối hợp thực hiện đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC; số cơ sở bị xử lý theo quy định do không thực hiện khắc phục theo quy định; các biện pháp được áp dụng để xử lý đối với các cơ sở thực hiện chậm hoặc không thực hiện.

***b) Kết quả xử lý các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC đến các công trình xung quanh theo quy định;***

+ Tổng số kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC đến các công trình xung quanh theo quy định;

+ Số kho chứa, công trình đã thực hiện di chuyển theo quy định; số kho chứa, công trình thực hiện xong trước 31/3/2023; số kho chứa, công trình thực hiện sau 31/3/2023

+ Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra đã chủ trì/phối hợp thực hiện đối với các kho chứa, công trình; số kho chứa, công trình bị xử lý do không thực hiện di dời theo quy định và các biện pháp được áp dụng để xử lý đối với các kho chứa, công trình thực hiện chậm hoặc không thực hiện.

## **2.2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 332/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh**

+ Việc bố trí kinh phí mua sắm trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho các Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố

+ Số lượng trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho các Đội dân phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 332; (*trong đó: số Đội dân phòng đã được trang bị đầy đủ; số Đội dân phòng còn thiếu phương tiện PCCC và CNCH*); công tác lưu giữ, bảo quản.

+ Công tác kiện toàn lực lượng và huấn luyện thực hiện công tác PCCC và CNCH tại địa phương.

### **III. Đánh giá chung**

Đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐND trên địa bàn; đánh giá ưu điểm, tồn tại hạn chế và nguyên nhân của các tồn tại hạn chế. Đối chiếu, đánh giá nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan dẫn đến tình hình cháy, nổ trên địa bàn.

### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

Các kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền (cụ thể đối với từng cấp) để nâng cao năng lực công tác PCCC, CNCH trên địa bàn; hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

---